

**SỞ Y TẾ AN GIANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG TÂM AN GIANG**



**ISO 9001
KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH**

Biên soạn

Phụ trách đơn vị
Trưởng khoa

Phê duyệt
Giám đốc

CN Nguyễn Trọng Hiếu

BS Đinh Xuân Thu

TS BS Nguyễn Văn Sách

MUC LUC

	Trang
Sơ đồ tổ chức khoa.....	4
Quy chế hoạt động khoa.....	5
Tài liệu hướng dẫn xử dụng.....	15
Quy trình tiếp nhận, khảo sát và trả kết quả.....	38
Quy trình xử lý dụng cụ nội soi.....	41
Danh mục thiết bị khoa Chẩn đoán hình ảnh.....	44
Danh mục tài liệu bên ngoài khoa Chẩn đoán hình ảnh.....	47
Danh mục tài liệu nội bộ hiện hành.....	50
Mục tiêu chất lượng Khoa Chẩn đoán hình ảnh.....	53

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TRUNG TÂM AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
Ký hiệu: QCHĐ/ CĐHA

Long xuyên Ngày 25 tháng 3 năm 2009

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

Biên soạn

Phụ trách đơn vị
Trưởng Khoa

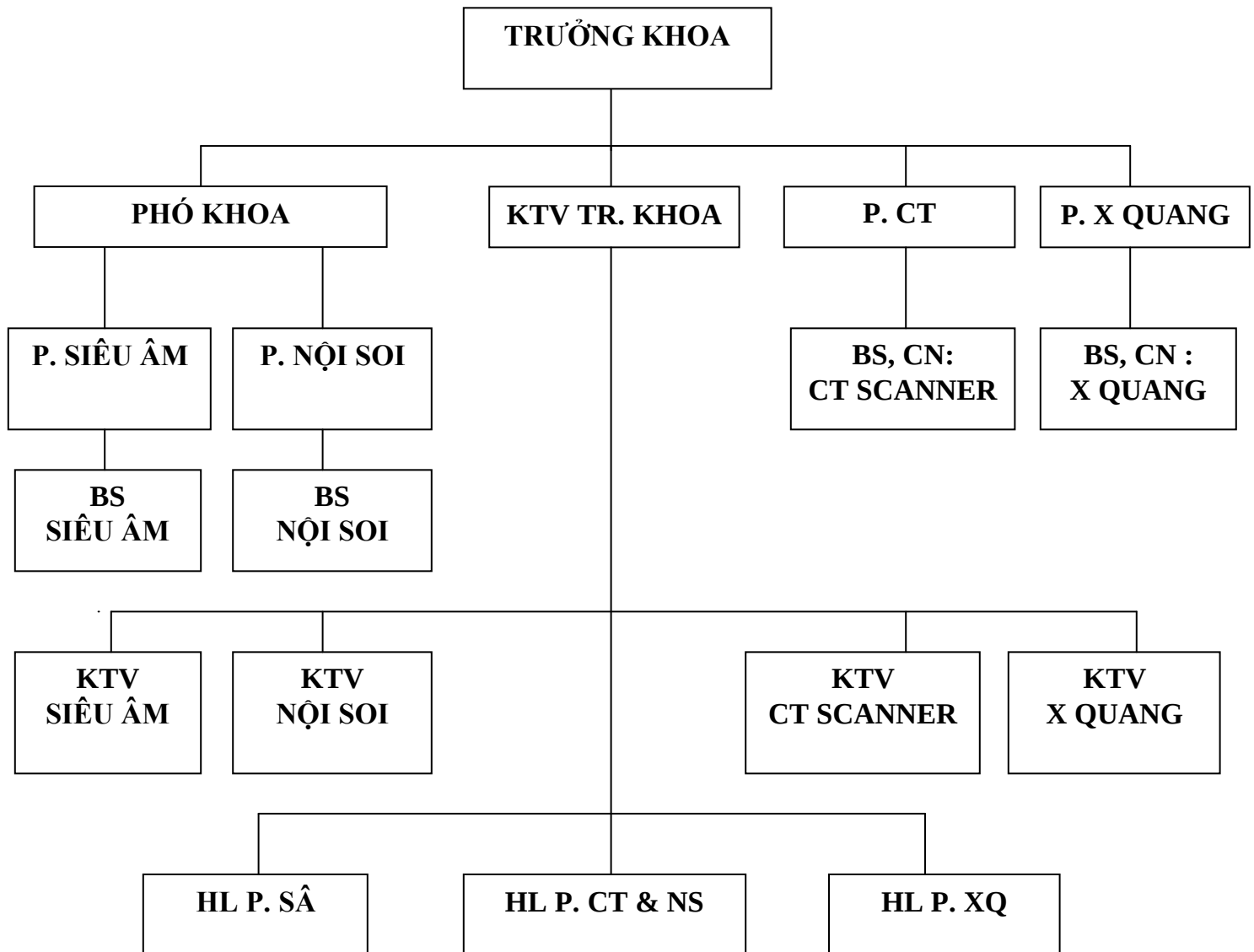
Phê duyệt
Giám đốc

CN Nguyễn Trọng Hiếu

BS Đinh Xuân Thu

TS. BS Nguyễn Văn Sách

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

I. Quy định chung:

1. Khoa chẩn đoán hình ảnh là cơ sở thực hiện các kỹ thuật tạo ảnh Y học để chẩn đoán bệnh và theo dõi kết quả điều trị bằng các thiết bị X quang, CT scan, siêu âm, Cộng hưởng từ, Nội soi...

2. Cơ sở hạ tầng của Khoa phải bảo đảm tuyệt đối an toàn về kiểm soát bức xạ. Thực hiện theo nghị định số **50/1998/ ND-CP** và Pháp lệnh an toàn và kiểm soát bức xạ của Chính phủ.

3. Việc quản lý các thiết bị của Khoa phải chặt chẽ theo đúng quy chế quản lý và sử dụng vật tư thiết bị y tế, việc sử dụng thiết bị phải đạt hiệu quả kinh tế cao.

4. Trước khi sử dụng thiết bị mới người vận hành phải được đào tạo.

5. Khoa CDHA phải đảm bảo việc thực hiện **Hệ thống quản lý chất lượng – các yêu cầu theo TCVN ISO 9001: 2000.**

II. Quy định cụ thể:

1. Tổ chức cơ sở:

a. Khoa Chẩn đoán hình ảnh phải được bố trí ở địa điểm thuận tiện theo đúng pháp lệnh an toàn về kiểm soát bức xạ, ít nhất phải có:

*.Nơi tiếp đón người bệnh.

*.Nơi người bệnh ngồi chờ.

*.Buồng chụp cho mỗi máy, có buồng vệ sinh cho người bệnh sau thực
thảo.

*.Buồng chụp các kỹ thuật đặc biệt.

*.Buồng rửa Film.

*.Buồng bảo quản Film, hoá chất.

*.Buồng đọc kết quả.

*.Buồng trưởng khoa.

*.Buồng hành chính.

b. Buồng đặt các thiết bị phải thoáng rộng, trần nhà cao ít nhất 3,50m. Tường gạch tráng Barýt hoặc chì, nền nhà cao ráo, cách điện.

c. Đường điện 3 pha riêng biệt, điện ưu tiên, bảo đảm an toàn và đủ công suất cho máy hoạt động.

2. Nhiệm vụ của Bác sĩ, Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh:

a. Thực hiện các kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh bằng các thiết bị: X quang, CT Scan, Siêu âm...theo yêu cầu của bác sĩ lâm sàng.

b. Phải thực hiện và trả kết quả ngay đối với người bệnh cấp cứu, các trường hợp khác kết quả được trả trong ngày và có sổ giao nhận.

c. Trước khi khảo sát phải kiểm tra đối chiếu giấy yêu cầu có ghi đầy đủ các mục của bác sĩ lâm sàng.

d. Khi thực hiện kỹ thuật chẩn đoán đặc biệt qua da, qua thành mạch, qua nội soi... phải bảo đảm an toàn tuyệt đối đúng kỹ thuật bệnh viện. Chụp Film phải đạt yêu cầu, xem Film ướn đạt yêu cầu mới cho bệnh nhân về.

e. Trên Film phải ghi rõ và đủ: Tên bệnh nhân, ngày tháng năm, ký hiệu vị trí phải, trái chính xác của cơ thể người bệnh.

f. Phải chuẩn bị sẵn sàng cơ sở thuốc và dụng cụ cấp cứu.

g. Phải niêm yết giờ, tên, chức danh bác sĩ, kỹ thuật viên làm việc trong ngày và phiên trực.

h. Phải tổ chức lưu trữ, bảo quản một số Film, hình ảnh điển hình phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học giảng dạy.

3. Thực hiện các kỹ thuật đặc biệt:

a. Bác sĩ, kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh phải có trách nhiệm:

*. Bảo đảm an toàn cho người bệnh khi thực hiện thủ thuật, kỹ thuật đặc biệt.

*. Trước khi thực hiện thủ thuật, kỹ thuật đặc biệt phải:

- Đối chiếu kết quả chẩn đoán lâm sàng và các xét nghiệm khác của người bệnh.

- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, dụng cụ và chọn thuốc đối quang thích hợp.

- Kiểm tra lại thiết bị, Film...

*. Vệ sinh tẩy uế, khử khuẩn buồng chụp các kỹ thuật đặc biệt sau mỗi buổi làm việc.

b. Bác sĩ điều trị có trách nhiệm:

*. Phải cân nhắc khi chỉ định kỹ thuật đặc biệt phù hợp với tình trạng bệnh và sức khỏe người bệnh.

*. Phải giải thích cho người bệnh và gia đình người bệnh hiểu, ký giấy cam đoan thực hiện kỹ thuật đặc biệt.

*. Trong khi thực hiện kỹ thuật nếu có diễn biến bất thường phải giải quyết cấp cứu ngay.

*. Khi thực hiện xong kỹ thuật đặc biệt, bác sĩ điều trị và bác sĩ chẩn đoán hình ảnh kết hợp theo dõi và quyết định cho người bệnh về khoa điều trị.

*. Trong trường hợp cần phải thay đổi phương pháp chẩn đoán hình ảnh phải có sự bàn bạc thống nhất giữa bác sĩ chẩn đoán hình ảnh và bác sĩ điều trị.

4. Quản lý thiết bị y tế:

a. Giám đốc bệnh viện có trách nhiệm:

*. Tạo điều kiện trang bị các phương tiện chống ẩm, chống nóng, chống cháy, nguồn điện ổn định và an toàn.

*. Ra quyết định phân công cho người sử dụng và bảo quản thiết bị theo đề nghị của trưởng khoa.

b. Bác sĩ trưởng khoa chẩn đoán hình ảnh có trách nhiệm:

*.Lập lý lịch, xây dựng nội qui, quy định vận hành thiết bị. Nội qui, quy định phải đặt ngay tại tủ điều khiển và tại thiết bị.

*.Kiểm tra đơn đốc thực hiện quy chế quản lý và sử dụng vật tư, thiết bị y tế trong khoa.

c.Người vận hành thiết bị có trách nhiệm:

*.Không sử dụng thiết bị quá công suất quy định.

*.Thực hiện chế độ bảo dưỡng thường xuyên và định kỳ.

*.Khi có sự cố phải ngắt điện vào máy, phải báo trưởng khoa, trưởng phòng vật tư thiết bị đến kiểm tra, lập biên bản, quy trách nhiệm và ghi các hư hỏng, vật tư thay thế vào hồ sơ lý lịch thiết bị và có kế hoạch sửa chữa kịp thời. Không ai được tự ý sửa chữa.

*.Khi lắp đặt, sửa chữa, thay thế phụ kiện thiết bị y tế người vận hành thiết bị phải có mặt để theo dõi và giám sát.

5.An toàn và kiểm soát bức xạ:

a.Bác sĩ điều trị:

*.Không được lạm dụng chiếu chụp X quang.

*.Hạn chế chiếu chụp X quang cho trẻ em, phụ nữ có thai, cho con bú.

*.Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ chỉ nên khám X quang trong nửa chu kỳ đầu của vòng kinh.

b.Trưởng khoa và bác sĩ chẩn đoán hình ảnh:

*.Từng bước đổi mới các thiết bị y tế để giảm liều bức xạ cho người bệnh.

*.Kiểm tra, đơn đốc mọi thành viên thực hiện nội qui, quy chế bệnh viện.

*.Thực hiện chế độ bồi dưỡng, nghỉ dưỡng cho mọi thành viên trong khoa theo chế độ hiện hành.

c.Các thành viên trong khoa:

*.Phải được đào tạo có kiến thức về an toàn và kiểm soát bức xạ.

*.Khi vận hành thiết bị phải mang theo thiết bị phòng hộ tia X theo qui định.

*.Liều nhiễm tia X không được vượt quá mức độ qui định.

*.Khi chiếu chụp X quang cho người bệnh phải che chắn vùng sinh dục, thu hẹp ống tụ quang, khu trú vào bộ phận cần thăm khám.

BẢNG MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỦA BÁC SĨ TRƯỞNG KHOA CDHA

I.CHỨC VỤ:

Trưởng Khoa.

II. QUAN HỆ TỔ CHỨC:

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn dưới sự phân công của Giám đốc bệnh viện.

III. TRÁCH NHIỆM:

Phối hợp với các khoa khác để hoàn thành nhiệm vụ, quản lý và điều hành mọi hoạt động khoa CDHA.

1. Có trách nhiệm lập mục tiêu chất lượng và đưa ra quyết định cho bộ phận mình quản lý.

2. Xử lý sản phẩm, dịch vụ không phù hợp ở khoa mình.

3. Có trách nhiệm phân tích dữ liệu theo định kỳ.

4. Đôn đốc các nhân viên của mình thực hiện theo hệ thống ISO.

5. Tổ chức hoạt động của khoa theo quy chế công tác khoa CDHA.

6. Tổ chức sắp xếp các buồng máy liên hoàn, hợp lý đáp ứng theo yêu cầu khám chuyên khoa.

7. Kiểm tra sát sao việc thực hiện kỹ thuật CT Scanner, chiếu chụp X quang, Siêu âm, nội soi... và duyệt kết quả chẩn đoán của các bác sĩ trong khoa, bảo đảm kết quả chính xác, đúng thời gian.

8. Đôn đốc, kiểm tra việc sử dụng, bảo quản thiết bị, thực hiện các chế độ bảo hộ lao động, pháp lệnh an toàn và kiểm soát bức xạ.

9. Có trách nhiệm phối hợp với các khoa lâm sàng tổ chức thực hiện các kỹ thuật đặc biệt theo đúng quy định.

IV. QUYỀN HẠN:

1. Chủ trì giao ban khoa hàng ngày và giao ban viện.

2. Chủ trì các buổi hội chẩn.

3. Bố trí nhân lực trong khoa cho phù hợp với công việc.

4. Chỉ định các phương pháp chẩn đoán.

5. Ký kết quả chẩn đoán về giám định Y khoa, ký duyệt kết quả chẩn đoán.

6. Nhận xét về các thành viên trong khoa, kể cả học viên thực tập về tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, khả năng chuyên môn. Báo cáo Giám đốc bệnh viện đề bạt, đào tạo nâng lương, khen thưởng, kỷ luật.

V. ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM:

Tốt nghiệp Bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành, thời gian công tác trên 5 năm, có phẩm chất đạo đức tốt.

Thực hiện tốt công tác chuyên môn, chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước, nội qui, quy chế của ngành của bệnh viện của khoa.

BẢNG MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỦA BÁC SĨ PHÓ TRƯỞNG KHOA CDHA

I.CHỨC VỤ:

Phó Trưởng Khoa.

II. QUAN HỆ TỔ CHỨC:

Thực hiện nhiệm vụ , chịu trách nhiệm trước trưởng khoa về công tác được bác sĩ trưởng khoa phân công. Quan hệ và phối hợp tốt với các đồng nghiệp để hoàn thành nhiệm vụ.

III. TRÁCH NHIỆM:

Phụ giúp bác sĩ trưởng khoa để lãnh đạo khoa và công tác chuyên môn.

1. Thay thế, giải quyết công việc của khoa khi bác sĩ trưởng khoa đi vắng.

2. Đặt kế hoạch công tác và chỉ đạo thực hiện khi đã thông qua bác sĩ trưởng khoa.

3. Thường xuyên tìm hiểu tình hình tư tưởng, tinh thần thái độ công tác, năng lực, nhiệm vụ của nhân viên trong khoa.

IV. QUYỀN HẠN:

1. Lãnh đạo, đôn đốc nhân viên trong khoa tuân theo các chế độ, chức trách, quy tắc chuyên môn.

2. Thực hiện công tác chuyên môn được giao.

3. Tham gia hội chẩn khi có yêu cầu.

4. Dự giao ban hàng ngày.

V. ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM:

* Tốt nghiệp Bác sĩ hoặc cử nhân đại học chuyên ngành.

* Có phẩm chất đạo đức tốt, thời gian công tác trên 5 năm.

* Thực hiện tốt công tác chuyên môn, chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước.

BẢNG MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỦA KỸ THUẬT VIÊN TRƯỞNG KHOA CDHA

I.CHỨC VỤ:

KTV trưởng khoa.

II. QUAN HỆ TỔ CHỨC:

Công của bác sĩ trưởng khoa.

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn dưới sự phân

III. TRÁCH NHIỆM:

Phối hợp với BS trưởng khoa điều hành khoa đúng với qui chế hoạt động khoa CDHA.

1. Tổ chức thực hiện các kỹ thuật chuyên môn, kiểm tra đôn đốc các KTV và Y công trong khoa thực hiện đúng quy chế bệnh viện và quy định kỹ thuật bệnh viện.

2. Quản lý công tác hành chính, quản lý sổ sách, thống kê báo cáo, lập kế hoạch công tác dựa vào kế hoạch được giao. Phân công việc cho KTV, Y công. Chấm công hàng ngày, tổng hợp ngày công hàng tháng để trình trưởng khoa ký duyệt.

3. Tham gia thường trực và phân công trực trong khoa.

4. Tiếp nhận và giải quyết những đề nghị của người bệnh, gia đình người bệnh. Trong trường hợp vượt quá khả năng, quyền hạn phải báo cáo trưởng khoa giải quyết.

IV. QUYỀN HẠN:

1. Tham gia đào tạo KTV, Y công trong khoa và học viên đến học tập theo sự phân công của trưởng khoa.

2. Lập dự trù dụng cụ, vật tư tiêu hao sử dụng cho khoa. Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng, bảo dưỡng và quản lý tài sản vật tư theo qui định. Viết phiếu sửa chữa dụng cụ hỏng.

3. Kiểm tra đôn đốc trật tự vệ sinh trong khoa, qui chế chống nhiễm khuẩn bệnh viện và công tác bảo hộ lao động trong khoa.

4. Tham gia nghiên cứu khoa học theo sự phân công của trưởng khoa.

5. Phân công việc cho KTV, Y công trong khoa.

V. ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM:

* Tốt nghiệp Kỹ thuật viên chuyên ngành, công tác trên 5 năm.

* Có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành tốt các chính sách của Đảng và Nhà nước.

BẢNG MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỦA BÁC SĨ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

I. CHỨC DANH:

Bác sĩ chuyên khoa.

II. QUAN HỆ TỔ CHỨC:

Thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước trưởng khoa về công tác được phân công. Phối hợp với đồng nghiệp để hoàn thành nhiệm vụ.

III. TRÁCH NHIỆM:

1. Khảo sát và đọc kết quả chẩn đoán.
2. Nghiêm chỉnh thực hiện qui chế bệnh viện, đặc biệt phải chú ý thực hiện quy chế công tác khoa chẩn đoán hình ảnh và qui chế quản lý và sử dụng vật tư, thiết bị y tế.
3. Chịu trách nhiệm trước trưởng khoa về công việc được phân công.
4. Tiếp đón người bệnh đến khám theo qui chế công tác khoa khám bệnh.
5. Những trường hợp bệnh khó chẩn đoán, không rõ ràng, kỹ thuật thực hiện phức tạp phải báo cáo ngay với trưởng khoa để xin ý kiến giải quyết.

IV. QUYỀN HẠN:

1. Hướng dẫn các KTV trong khoa giúp người bệnh thực hiện đúng qui định kỹ thuật bệnh viện về chẩn đoán hình ảnh.
2. Đọc kết quả chẩn đoán, ký phiếu trả kết quả trong phạm vi được phân công.

V. ĐIỀU KIỆN TUYỂN DỤNG:

Tốt nghiệp bác sĩ chuyên khoa hoặc cử nhân đại học chuyên ngành.

BẢNG MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỦA ĐIỀU DƯỠNG HÀNH CHÁNH KHOA CDHA

I.CHỨC DANH:

Điều dưỡng hành chánh.

II. QUAN HỆ TỔ CHỨC:

trưởng khoa và KTV trưởng khoa.

Thực hiện nhiệm vụ dưới sự phân công của BS

III. TRÁCH NHIỆM:

1. Thực hiện các công tác được phân công trực tiếp của BS trưởng khoa và KTV trưởng khoa.

2. Dưới sự chỉ đạo của BS trưởng khoa và KTV trưởng khoa điều dưỡng hành chánh thực hiện các mặt công tác như sau:

- a. Thực hiện công việc hành chánh sổ sách giấy tờ.
- b. Thực hiện thống kê báo cáo hàng tuần hàng tháng.
- c. Lập sổ tài sản, quản lý y dụng cụ và trang thiết bị.

IV. QUYỀN HẠN:

1. Lãnh, bảo quản và phân phát những đồ đạc, y dụng cụ văn phòng phẩm.
2. Trực tiếp giữ kho của khoa.
3. Thực hiện các chỉ đạo của KTV trưởng khoa và bác sĩ.
4. Thay thế KTV trưởng khoa điều hành công việc khi KTV trưởng khoa vắng mặt.

V. ĐIỀU KIỆN TUYỂN DỤNG:

Tốt nghiệp trung cấp y tế, có phẩm chất đạo đức và năng lực quản lý.

BẢNG MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỦA KỸ THUẬT VIÊN CDHA

I.CHỨC DANH:

Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh.

II. QUAN HỆ TỔ CHỨC:

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn dưới sự phân công của BS trưởng khoa và KTV trưởng khoa.

III. TRÁCH NHIỆM:

Dưới sự chỉ đạo của trưởng khoa và KTV trưởng khoa KTV chẩn đoán hình ảnh phải biết chụp X quang và có trách nhiệm hỗ trợ cho các BS trong công tác chuyên môn tại khoa CDHA.

1. Điều khiển máy chụp, rửa film theo sự phân công của khoa hoặc làm thư ký cho BS siêu âm. Khi vận hành máy phải mang đầy đủ trang thiết bị bảo hộ theo đúng pháp lệnh về an toàn bức xạ.

2. Đối chiếu yêu cầu chẩn đoán của BS điều trị với người bệnh để thực hiện đúng yêu cầu và bảo đảm kỹ thuật.

3. Trên film, ảnh phải ghi đầy đủ tên, ngày tháng năm. Thực hiện đúng kỹ thuật, vị trí chính xác, phần phải, trái của người bệnh. Khi có sự cố phải dừng máy, không được tự ý sửa chữa, phải báo ngay cho KTV trưởng khoa và trưởng khoa.

4. Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác theo sự phân công của trưởng khoa và KTV trưởng khoa. Phải ghi kết quả chụp vào sổ lưu và chuyển các kết quả đến các khoa lâm sàng. Gặp trường hợp chưa đạt yêu cầu hoặc nghi ngờ phải báo ngay trưởng khoa hoặc KTV trưởng khoa giải quyết.

IV. QUYỀN HẠN:

1. Kiểm soát chế độ bảo dưỡng máy, dụng cụ chuyên môn theo định kỳ qui định.

2. Khi sửa chữa máy phải luôn có mặt cùng thợ sửa chữa.

3. Không được tự ý rời bỏ vị trí làm việc khi máy đang hoạt động.

4. Thực hiện các quy định hiện hành về thời gian làm việc, bồi dưỡng nghỉ ngơi.

5. Lãnh và bảo quản các dụng cụ, hoá chất theo sự phân công.

6. Học tập và nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tham gia nghiên cứu khoa học.

V. ĐIỀU KIỆN TUYỂN DỤNG:

Tốt nghiệp trung cấp y tế chuyên ngành hoặc trung cấp y tế có chứng chỉ chuyên ngành.

BẢNG MÔ TẢ CÔNG VIỆC CỦA HỘ LÝ KHOA CDHA

I.CHỨC DANH:

Hộ lý.

II. QUAN HỆ TỔ CHỨC:

Thực hiện nhiệm vụ dưới sự phân công của BS trưởng khoa, KTV trưởng khoa và KTV.

III. TRÁCH NHIỆM:

Thực hiện các nhiệm vụ dưới sự phân công của KTV trưởng khoa.

Dưới sự chỉ đạo của trưởng khoa và KTV trưởng khoa Y công có nhiệm vụ:

1. Bảo đảm trật tự vệ sinh khu vực làm việc, buồng vệ sinh, buồng tắm và vệ sinh ngoại cảnh.
2. Phụ giúp KTV thực hiện chuyên môn.
3. Thu gom, xử lý chất thải đúng qui chế xử lý chất thải, tẩy rửa khử khuẩn dụng cụ chuyên môn.

IV. QUYỀN HẠN:

1. Cất giữ bảo quản tài sản trong phạm vi được giao.
2. Nhận lãnh dụng cụ, hoá chất, di chuyển dụng cụ hư hỏng đến nơi yêu cầu.

V. ĐIỀU KIỆN TUYỂN DỤNG:

Được đào tạo qua những khoá tập huấn.

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TRUNG TÂM AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
Ký hiệu: HDSD/ CĐHA

Long xuyên Ngày 25 tháng 3 năm 2009

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THIẾT BỊ KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

Biên soạn

Phụ trách đơn vị
Trưởng Khoa

Phê duyệt
Giám đốc

CN Nguyễn Trọng Hiếu

BS Đinh Xuân Thu

TS. BS Nguyễn Văn Sách

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: **X QUANG CAO TẦN XMA Infinity**
MODEL: **XMS 2 INTERGRATED HF – 30**
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: **XMA - MỸ**
CÔNG DỤNG: **CHỤP X QUANG**
CÔNG SUẤT: **500Ma**
ĐIỆN THẾ: **3 Pha 380^v**
NƠI CẤP PHÁT: **PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ BỆNH VIỆN**
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: **MỚI 100%**
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: **THÁNG 8/ 2002**
NƠI ĐẶT MÁY: **PHÒNG X QUANG KHOA CDHA**
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Bật công tắc nguồn điện.
2. Bật công tắc máy.
3. Điều chỉnh các thông số kỹ thuật (KVP, MAS...) thích hợp.
4. Xem các thông số phụ (Table reept, large mall, tube 1, full half...).
5. Ấn nút Ready – xray.
6. Sử dụng bàn chụp:
 - * Bàn có thể dịch chuyển bốn chiều, nên đạp pedal để dịch chuyển bàn.
 - * Sử dụng khay Bucky hợp lý xong khoá bấm dừng.
7. Sử dụng giá chụp đứng phù hợp theo từng chỉ định cụ thể.
8. Khi chụp xong kiểm tra lại máy, tắt máy, tắt nguồn điện.
9. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: **X QUANG SIEMENS HELIOPHOS – D**
MODEL: SIEMENS 5350
NƯỚC SẢN XUẤT: ĐỨC
CÔNG DỤNG: CHỤP, CHIẾU X QUANG
CÔNG SUẤT: 500mA
ĐIỆN THẾ: 3 Pha 380^v
NƠI CẤP PHÁT: SỞ Y TẾ AN GIANG
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 9/1995
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG X QUANG KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Bật công tắc nguồn điện.
2. Bật công tắc máy.
3. Điều chỉnh các thông số kỹ thuật (KVP, MAS...) thích hợp.
4. Xem các thông số phụ (hệ thống điều khiển, bàn, bucky, điều chỉnh điện nguồn...)
5. Bấm công tắc phát tia gồm hai thì Ready - xray.
6. Sử dụng bàn chụp:
 - * Bàn có thể dịch chuyển bốn chiều, nên đạp pedal để dịch chuyển bàn.
 - * Sử dụng khay Bucky hợp lý xong đẩy sát bucky vào trong khay sẽ tự động khóa vị trí.
7. Sử dụng giá chụp đứng phù hợp theo từng chỉ định cụ thể. Giá chụp sẽ tự khóa vị trí khi khay bucky đã đẩy sát vào trong.
8. Khi chụp xong kiểm tra lại máy, tắt máy, tắt nguồn điện.
9. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: X QUANG DI ĐỘNG SIEMENS POLYMOBIL III
MODEL: SIEMENS 4564 100 X0381
NƯỚC SẢN XUẤT: ĐỨC
SERIES: 01660
CÔNG DỤNG: CHỤP X QUANG
CÔNG SUẤT: 40mA
ĐIỆN THẾ: 220V
NƠI CẤP PHÁT: SỐ Y TẾ AN GIANG
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 9/1995
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG X QUANG KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Cắm dây dẫn điện vào ổ điện nguồn.
2. Bật công tắc máy ở vị trí ON.
3. Điều chỉnh các thông số kỹ thuật (KVP, MAS...) thích hợp.
4. Bấm công tắc phát tia gồm hai thì Ready – xray.
5. Tắt máy bằng công tắc ở vị trí OFF.
6. Bảo trì máy định kỳ.

LƯU Ý:

- * Đây là máy chụp di động nên phải kẹp dây tiếp đất.
- * Khoá các nút vận bằng tay ở cần điều chỉnh đầu đèn.
- * Khi di chuyển nên hạ đầu đèn ở vị trí khoá.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: X QUANG DI ĐỘNG TOSHIBA MOBIL
MODEL: KCD – 10 M – 7
NƯỚC SẢN XUẤT: NHẬT
SERIES: 2613164
CÔNG DỤNG: CHỤP X QUANG
CÔNG SUẤT: 300mA
ĐIỆN THẾ: 220V
NƠI CẤP PHÁT: SỞ Y TẾ AN GIANG
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 12/ 1993
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG X QUANG KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Cắm dây dẫn điện vào ổ điện nguồn.
2. Bật công tắc máy (nút Power) ở vị trí ON.
3. Điều chỉnh các thông số kỹ thuật (KVP, exp, rate theo tỉ lệ %) thích hợp. (Bảng chỉ dẫn theo đồ thị mAs – kv).
4. Bấm nút CHARGE.
5. Bấm công tắc phát tia gồm hai thì Ready – xray.
6. Sau mỗi lần phát tia bấm lại nút CHARGE.
7. Khi không chụp nữa bấm vào nút DISCHARGE để xả điện.
8. Tắt máy bằng công tắc Power ở vị trí OFF.
9. Bảo trì máy định kỳ.

LƯU Ý:

- * Đây là máy chụp di động nên phải kẹp dây tiếp đất.
- * Khóa các nút vận bằng tay ở cần điều chỉnh đầu đèn.
- * Khi di chuyển nên hạ đầu đèn ở vị trí khóa.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: X QUANG DI ĐỘNG CAO TẦN MOBILEART ECO
MODEL: MOBIL ACT MUX – 10
HÀNG, NƯỚC SẢN XUẤT: SHIMADZU NHẬT
SERIES: 0162 P 83610
CÔNG DỤNG: CHỤP X QUANG
CÔNG SUẤT: 160mA
ĐIỆN THẾ: 220V
NƠI CẤP PHÁT: PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 3/ 2004
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG X QUANG KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Cắm dây dẫn điện vào ổ điện nguồn.
2. Bật công tắc máy (nút Power) ở vị trí ON.
3. Điều chỉnh các thông số kỹ thuật (KVP, MAS) thích hợp.
4. Máy có chức năng lưu trữ các thông số khi được cài đặt yếu tố chuẩn phù hợp với điều kiện hiện tại của Phòng x quang.
5. Sử dụng các cài đặt sẵn cho từng bộ phận cơ thể cần chụp.
6. Dịch chuyển đầu đèn bằng các khoá từ.
7. Bấm công tắc phát tia gồm hai thì Ready – xray.
8. Tắt máy bằng công tắc power ở vị trí OFF.
9. Bảo trì máy định kỳ.

LƯU Ý:

- * Đây là máy chụp di động nên phải kẹp dây tiếp đất.
- * Khoá đầu đèn, dịch chuyển tay máy bằng các khoá từ.
- * Khi di chuyển nên hạ đầu đèn ở vị trí khoá.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: X QUANG DI ĐỘNG VISITOR T15
MODEL: VISITOR T15
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: VILLA SISTERMI MEDICAL – Ý
SERIES: 03 . 07 . 1026
CÔNG DỤNG: CHỤP X QUANG
CÔNG SUẤT: 200mA
ĐIỆN THẾ: 220V 50Hz
NƠI CẤP PHÁT: CHƯƠNG TRÌNH PPMU.
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 01/ 2004
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG X QUANG KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Cắm dây dẫn điện vào ổ điện nguồn.
2. Bật công tắc bên hông máy.
3. Bật công tắc máy (nút Power) ở vị trí ON.
4. Điều chỉnh các thông số kỹ thuật (KVP, MAS) thích hợp.
5. Dịch chuyển đầu đèn bằng các khoá tay.
6. Bấm công tắc phát tia gồm hai thì Ready – xray, nghe tín hiệu âm thanh.
7. Tắt máy bằng công tắc Power ở vị trí OFF.
8. Tắt công tắc bên hông máy.
9. Bảo trì máy định kỳ.

LƯU Ý:

- * Đây là máy di động nên phải kẹp dây tiếp đất.
- * Khoá đầu đèn, dịch chuyển tay máy bằng các khoá tay.
- * Khi di chuyển nên hạ đầu đèn ở vị trí khoá.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY:	X QUANG CÓ TĂNG SÁNG TRUYỀN HÌNH		
MODEL:	MERCURY 332 – GENIUS HF 65		
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT:	VILLA SISTERMI MEDICAL Ý		
SERIES:	GỒM NHIỀU MODE		
CÔNG DỤNG:	CHỤP, CHIẾU X QUANG CÓ TĂNG SÁNG		
CÔNG SUẤT:	220 ^{VAC}	750KW	
ĐIỆN THỂ:	3 Pha 380 ^V / 70 ^A		
NƠI CẤP PHÁT:	CHƯƠNG TRÌNH PPMU		
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT:	MỚI 100%		
NƠI ĐẶT MÁY:	PHÒNG X QUANG	KHOA CĐHA	
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:			

1. Đóng cầu dao điện.
2. Bật công tắc máy nút [I] vị trí ON.
3. Điều chỉnh các thông số kỹ thuật thích hợp (KVP, mA, Time, Cách chia film, dịch chuyển bàn...).
4. Đặt film vào bàn chụp theo đúng vị trí cần chia film.
5. Dịch chuyển bàn chụp và đầu đèn theo các phím chức năng.
6. Khảo sát bằng hệ thống tăng sáng, ghi hình cần thiết cho chuyên môn thông qua các phím chức năng.
7. Tắt máy bằng công tắc power [O] vị trí OFF.
8. Bảo trì máy định kỳ.

LƯU Ý:

* Đây là máy chụp có tăng sáng truyền hình nên thao tác phải chính xác, không sử dụng hệ thống chiếu thời gian dài gây ảnh hưởng bức xạ tia X.

* Người sử dụng phải thành thạo.

* Người không có trách nhiệm không được vận hành máy.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY:	MÁY RỬA FILM TỰ ĐỘNG MINI MI 5		
MODEL:	MI – 5		
HÃNG SẢN XUẤT:	MEDICAL INDEX GmbH		
SERIES:	02 . 51 . 0416		
CÔNG DỤNG:	RỬA FILM X QUANG		
CÔNG SUẤT:	175W		
ĐIỆN THẾ:	220V		
NƠI CẤP PHÁT:	CHƯƠNG TRÌNH PPMU		
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT:	MỚI 100%		
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG:	THÁNG 03/ 2004		
NƠI ĐẶT MÁY:	PHÒNG X QUANG	KHOA CDHA	
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:			

1. Pha thuốc rửa vào các thùng DEVERLOPER, FIXER và gắn hệ thống nước vào, gắn các ống thải đúng vị trí.
2. Nối hệ thống điện qua UPS.
3. Bật công tắc máy vị trí ON.
4. Xem máy hoạt động đúng yêu cầu không (các trục lăn, hệ thống trộn thuốc rửa, hệ thống sấy khô film...).
5. Đưa film vào cửa nhận film đúng vị trí.
6. Nhận film từ cửa ra.
7. Tắt máy bằng công tắc power vị trí OFF.
8. Bảo trì máy thường xuyên.

LƯU Ý:

- * Đây là máy rửa film tự động Mini nên công suất hạn chế.
- * Vệ sinh máy tốt khi thay thuốc, lau chùi sạch sẽ các trục lăn, súc rửa các bộ phận có liên quan đến hệ thống thải nước hay thuốc.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY:	HỆ THỐNG NỘI SOI DẠ DÀY	
MODEL:	OLYMPUS - JAP	
NƯỚC SẢN XUẤT:	NHẬT - ANH	
SERIES:	NHIỀU MODE	
CÔNG DỤNG:	NỘI SOI DẠ DÀY	
CÔNG SUẤT:	2KVA	
ĐIỆN THẾ:	220 ^V	
NƠI CẤP PHÁT:	PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ	
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT:	MỚI 100%	
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG:	THÁNG 4/ 2001	
NƠI ĐẶT MÁY:	PHÒNG NỘI SOI	KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:		

1. Nhấn nút ON trên UPS để mở điện cho máy.
2. Cắm đầu soi vào ổ máy phát sáng, gắn bộ phận dẫn nước và bơm hút vào đầu máy soi.
3. Bật công tắc máy phát sáng ở vị trí ON.
4. Bật công tắc hệ thống ghi hình, bật công tắc màn hình vị trí ON, nhập tên tuổi bệnh nhân vào hệ thống.
5. Bật công tắc máy bơm ở vị trí ON.
6. Kiểm tra các bộ phận (điều chỉnh độ sáng đèn hình ở đầu soi, điều khiển hút, rửa, thổi khí, chỉnh kích cỡ trên màn hình, mở khoá đầu mềm chuyển dịch...).
7. Tiến hành soi trên bệnh nhân.
8. Kết thúc quá trình soi, tắt công tắc theo quá trình ngược lại, tháo phích cắm điện, gắn nắp chụp bảo vệ hệ thống đầu điện của hệ thống đầu máy soi và gắn các dụng cụ bơm rửa để làm vệ sinh, khử khuẩn máy, vệ sinh thật sạch, sấy khô, đặt vào nơi bảo quản.
9. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: **HỆ THỐNG NỘI SOI NIỆU XION**
MODEL: PCH – 01 – D, PMV M2MDE R180
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: XION ĐỨC
SERIES: 426587 – 2103862 – 426442
CÔNG DỤNG: NỘI SOI NIỆU
CÔNG SUẤT: 700W
ĐIỆN THẾ: 220V
NƠI CẤP PHÁT: CHƯƠNG TRÌNH PPMU
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 3/ 2004
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG NỘI SOI KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Nhấn nút ON trên UPS để mở điện cho máy.
2. Cắm đầu soi vào ổ máy phát sáng, gắn bộ phận dẫn nước và bơm hút vào đầu máy soi.
3. Bật công tắc máy phát sáng ở vị trí ON.
4. Bật công tắc hệ thống máy ghi hình, bật công tắc màn hình vị trí ON, nhập tên tuổi bệnh nhân vào hệ thống.
5. Bật công tắc máy bơm ở vị trí ON.
6. Kiểm tra các bộ phận (điều chỉnh độ sáng đèn hình ở đầu soi, điều khiển hút, rửa, thổi khí, chỉnh kích cỡ hình trên màn hình, mở khoá đầu mềm chuyển dịch...).
7. Tiến hành soi trên bệnh nhân.
8. Kết thúc quá trình soi, tắt công tắc theo quá trình ngược lại, tháo phích cắm điện, gắn nắp chụp bảo vệ hệ thống đầu điện của hệ thống đầu máy soi và gắn dụng cụ bơm rửa để làm vệ sinh, khử khuẩn máy, vệ sinh thật sạch, xấy khô, đặt vào nơi bảo quản.
9. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: SIÊU ÂM TRẮNG ĐEN ALOKA
MODEL: ALOKA SSD – 1000
NƯỚC SẢN XUẤT: NHẬT
SERIES: MO 1862
CÔNG DỤNG: SIÊU ÂM CHẨN ĐOÁN
ĐIỆN THẾ: 220V
NƠI CẤP PHÁT: PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 10/1999
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG SIÊU ÂM KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Bật điện nguồn, đợi ổn áp dòng trễ có đèn báo.
2. Nhấn nút ON trên UPS để mở điện cho máy, chờ đèn chỉ báo.(Led).
3. Nhấn nút ON máy siêu âm chờ hiện hình khung và các thông số.
4. Thực hiện một phép đo chức năng của máy để thử máy.
5. Tiến hành khảo sát.
6. Tắt nghỉ máy: Nhấn nút OFF máy siêu âm, ấn nút OFF (UPS), kéo cầu dao nguồn, lau đầu dò, treo dây đầu dò vào đúng vị trí.

KIỂM TRA MÁY SIÊU ÂM:

1. Môi trường đặt máy: nhiệt độ $5^{\circ}\text{C} \rightarrow 35^{\circ}\text{C}$, Độ ẩm 35% $\rightarrow$ 85%
2. Các thiết bị đi kèm (máy in, ổn áp, UPS, các ổ cắm đầu dò, ổ cắm điện kết nối, điện nguồn, dây tiếp đất).
3. Gắn và tháo đầu dò khi đã tắt máy:
 - * Tránh va chạm đầu dò với vật cứng, không để rơi đầu dò.
 - * Lau đầu dò bằng vải mềm, nhuỷễn, ẩm ngay sau khi nghỉ siêu âm.
 - * Đặt đầu dò đúng vị trí giá đỡ, không để dây bị xoắn vặn.
 - * Dây đầu dò phải được treo, máng sao cho đoạn nối với đầu dò không bị co xoắn.
4. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: SIÊU ÂM SÁCH TAY ALOKA
MODEL: ALOKA SSD – 500
NƯỚC SẢN SUẤT: NHẬT
SERIES: MO 5939
CÔNG DỤNG: SIÊU ÂM CHẨN ĐOÁN
ĐIỆN THẾ: 220V
NƠI CẤP PHÁT: PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 12/ 2001
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG SIÊU ÂM KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Bật điện nguồn, đợi ổn áp dòng trễ có đèn báo.
2. Nhấn nút ON trên UPS để mở điện cho máy, chờ đèn chỉ báo.(Led).
3. Nhấn nút ON máy siêu âm chờ hiện hình khung và các thông số.
4. Thực hiện một phép đo chức năng của máy để thử máy.
5. Tiến hành khảo sát.
6. Tắt nghỉ máy: Nhấn nút OFF máy siêu âm, ấn nút OFF (UPS), kéo cầu dao nguồn, lau đầu dò, treo dây đầu dò vào đúng vị trí.

KIỂM TRA MÁY SIÊU ÂM:

1. Môi trường đặt máy: nhiệt độ $5^{\circ}\text{C} \rightarrow 35^{\circ}\text{C}$, Độ ẩm $35\% \rightarrow 85\%$
2. Các thiết bị đi kèm (máy in, ổn áp, UPS, các ổ cắm đầu dò, ổ cắm điện kết nối, điện nguồn, dây tiếp đất).
3. Gắn và tháo đầu dò khi đã tắt máy:
 - * Tránh va chạm đầu dò với vật cứng, không để rơi đầu dò.
 - * Lau đầu dò bằng vải mềm, nhuỷễn, ẩm ngay sau khi nghỉ siêu âm.
 - * Đặt đầu dò đúng vị trí giá đỡ, không để dây bị xoắn vặn.
 - * Dây đầu dò phải được treo, máng sao cho đoạn nối với đầu dò không bị co xoắn.
4. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: SIÊU ÂM TRẮNG ĐEN TOSHIBA CAPASEE
MODEL: SSA 220A
NƯỚC SẢN XUẤT: NHẬT
SỐ HIỆU: UZR 1220A
SERIES: 26/ 2583
CÔNG DỤNG: SIÊU ÂM CHẨN ĐOÁN
CÔNG SUẤT: 500VA ĐIỆN THẾ: 220V 240V 50 Hz
NƠI CẤP PHÁT: CÔNG TY THƯƠNG MẠI LỤC TỈNH
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 7/ 1993
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG SIÊU ÂM KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Bật điện nguồn, đợi ổn áp dòng trễ có đèn báo.
2. Nhấn nút ON trên UPS để mở điện cho máy, chờ đèn chỉ báo.(Led).
3. Nhấn nút ON máy siêu âm chờ hiện hình khung và các thông số.
4. Thực hiện một phép đo chức năng của máy để thử máy.
5. Tiến hành khảo sát.
6. Tắt nghỉ máy: Nhấn nút OFF máy siêu âm, ấn nút OFF (UPS), kéo cầu dao nguồn, lau đầu dò, treo dây đầu dò vào đúng vị trí.

KIỂM TRA MÁY SIÊU ÂM:

1. Môi trường đặt máy: nhiệt độ $5^{\circ}\text{C} \rightarrow 35^{\circ}\text{C}$, Độ ẩm 35% $\rightarrow$ 85%
2. Các thiết bị đi kèm (máy in, ổn áp, UPS, các ổ cắm đầu dò, ổ cắm điện kết nối, điện nguồn, dây tiếp đất).
3. Gắn và tháo đầu dò khi đã tắt máy:
 - * Tránh va chạm đầu dò với vật cứng, không để rơi đầu dò.
 - * Lau đầu dò bằng vải mềm, nhuỷễn, ẩm ngay sau khi nghỉ siêu âm.
 - * Đặt đầu dò đúng vị trí giá đỡ, không để dây bị xoắn vặn.
 - * Dây đầu dò phải được treo, máng sao cho đoạn nối với đầu dò không bị co xoắn.
5. Không đặt gần máy có từ trường mạnh, phát sóng mạnh.
4. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: SIÊU ÂM TRẮNG ĐEN MÀN HÌNH 9 INCHES
MODEL: SDU - 350 XL
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: SHIMADZU NHẬT
SERIES: 016 P 544603
CÔNG DỤNG: SIÊU ÂM CHẨN ĐOÁN
CÔNG SUẤT: 200VA ĐIỆN THẾ 220V
NƠI CẤP PHÁT: PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 3/ 2004
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG SIÊU ÂM KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Bật điện nguồn.
2. Nhấn nút ON trên UPS để mở điện cho máy, chờ đèn chỉ báo.(Led).
3. Nhấn nút ON máy siêu âm và máy in (Printer).
4. Thực hiện một phép đo chức năng của máy để thử máy.
5. Tiến hành khảo sát.
6. Tắt nghỉ máy: Nhấn nút OFF máy siêu âm, ấn nút OFF (UPS), kéo cầu dao nguồn, lau đầu dò, treo dây đầu dò vào đúng vị trí.

KIỂM TRA MÁY SIÊU ÂM:

1. Môi trường đặt máy: nhiệt độ $5^{\circ}\text{C} \rightarrow 35^{\circ}\text{C}$, Độ ẩm $35\% \rightarrow 85\%$
2. Các thiết bị đi kèm (máy in, ổn áp, UPS, các ổ cắm đầu dò, ổ cắm điện kết nối, điện nguồn, dây tiếp đất).
3. Gắn và tháo đầu dò khi đã tắt máy:
 - * Tránh va chạm đầu dò với vật cứng, không để rơi đầu dò.
 - * Lau đầu dò bằng vải mềm, nhuỷễn, ẩm ngay sau khi nghỉ siêu âm.
 - * Đặt đầu dò đúng vị trí giá đỡ, không để dây bị xoắn vặn.
 - * Dây đầu dò phải được treo, máng sao cho đoạn nối với đầu dò không bị co xoắn.
4. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: SIÊU ÂM TRẮNG ĐEN HITACHI
MODEL: EUB – 500
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: HITACHI NHẬT
SERIES: KE 11106603
CÔNG DỤNG: SIÊU ÂM CHẨN ĐOÁN
CÔNG SUẤT: 1500VA
ĐIỆN THẾ: 220^{VAC}
NƠI CẤP PHÁT: PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 3/ 2007
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG SIÊU ÂM KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Bật điện nguồn, đợi ổn áp dòng trở có đèn báo.
2. Nhấn nút ON trên UPS để mở điện cho máy, chờ đèn chỉ báo.(Led).
3. Nhấn nút ON máy siêu âm chờ hiện hình khung và các thông số.
4. Thực hiện một phép đo chức năng của máy để thử máy.
5. Tiến hành khảo sát.
6. Tắt nghỉ máy: Nhấn nút OFF máy siêu âm, ấn nút OFF (UPS), kéo cầu dao nguồn, lau đầu dò, treo dây đầu dò vào đúng vị trí.

KIỂM TRA MÁY SIÊU ÂM:

1. Môi trường đặt máy: nhiệt độ $5^{\circ}\text{C} \rightarrow 35^{\circ}\text{C}$, Độ ẩm 35% $\rightarrow$ 85%
2. Các thiết bị đi kèm (máy in, ổn áp, UPS, các ổ cắm đầu dò, ổ cắm điện kết nối, điện nguồn, dây tiếp đất).
3. Gắn và tháo đầu dò khi đã tắt máy:
 - * Tránh va chạm đầu dò với vật cứng, không để rơi đầu dò.
 - * Lau đầu dò bằng vải mềm, nhuỷễn, ẩm ngay sau khi nghỉ siêu âm.
 - * Đặt đầu dò đúng vị trí giá đỡ, không để dây bị xoắn vặn.
 - * Dây đầu dò phải được treo, máng sao cho đoạn nối với đầu dò không bị co xoắn.
4. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: SIÊU ÂM XÁCH TAY TRẮNG ĐEN ALOKA
MODEL: PROSOUND 2
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: ALOKA NHẬT
SERIES: M00223C
CÔNG DỤNG: SIÊU ÂM CHẨN ĐOÁN
CÔNG SUẤT: 300VA
ĐIỆN THẾ: 220VAC
NƠI CẤP PHÁT: PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 7/
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG SIÊU ÂM KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Bật điện nguồn, đợi ổn áp dòng trở có đèn báo.
2. Nhấn nút ON trên UPS để mở điện cho máy, chờ đèn chỉ báo.(Led).
3. Nhấn nút ON máy siêu âm chờ hiện hình khung và các thông số.
4. Thực hiện một phép đo chức năng của máy để thử máy.
5. Tiến hành khảo sát.
6. Tắt nghỉ máy: Nhấn nút OFF máy siêu âm, ấn nút OFF (UPS), kéo cầu dao nguồn, lau đầu dò, treo dây đầu dò vào đúng vị trí.

KIỂM TRA MÁY SIÊU ÂM:

1. Môi trường đặt máy: nhiệt độ $5^{\circ}\text{C} \rightarrow 35^{\circ}\text{C}$, Độ ẩm $35\% \rightarrow 85\%$
2. Các thiết bị đi kèm (máy in, ổn áp, UPS, các ổ cắm đầu dò, ổ cắm điện kết nối, điện nguồn, dây tiếp đất).
3. Gắn và tháo đầu dò khi đã tắt máy:
 - * Tránh va chạm đầu dò với vật cứng, không để rơi đầu dò.
 - * Lau đầu dò bằng vải mềm, nhuỷễn, ẩm ngay sau khi nghỉ siêu âm.
 - * Đặt đầu dò đúng vị trí giá đỡ, không để dây bị xoắn vặn.
 - * Dây đầu dò phải được treo, máng sao cho đoạn nối với đầu dò không bị co xoắn.
5. Không đặt gần máy có từ trường mạnh, phát sóng mạnh.
4. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: **MÁY XẤY KHÔ FILM X QUANG**
MODEL:
CÔNG DỤNG: **LÀM KHÔ FILM X QUANG**
CÔNG SUẤT: **1500W**
ĐIỆN THẾ: **110V**
NƠI CẤP PHÁT: **CHUYỂN TỪ DỊCH VỤ Y TẾ VỀ**
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: **MÁY CŨ TẬN DỤNG**
NƠI ĐẶT MÁY: **PHÒNG X QUANG KHOA CDHA**
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Đặt film x quang sau khi tráng xong vào đúng vị trí thích hợp.
2. Bật cầu dao nguồn.
3. Quan sát máy chạy hợp lý không? có cần điều chỉnh khoảng cách giữa hai film để không bị dính vào nhau không?.
4. Đẩy máy xây lại.
5. Khi film khô lấy ra, đẩy nắp máy lại.
6. Tắt nghỉ máy, cắt cầu dao điện.
7. Bảo trì máy theo định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: **MÁY RỬA FILM TỰ ĐỘNG MINI MEDICAL 90/ EP**
MODEL: MINI – MED – 90
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: AFP IMAGING MỸ
SERIES: 23790
CÔNG DỤNG: RỬA FILM X QUANG TỰ ĐỘNG
CÔNG SUẤT: 7,5A
ĐIỆN THẾ: 220^V/ 15A
NƠI CẤP PHÁT: PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 02/ 2005
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG X QUANG KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Pha thuốc rửa vào các thùng DEVERLOPER, FIXER và gắn hệ thống nước vào, gắn các ống thải đúng vị trí.
2. Bật công tắc máy vị trí ON.
3. Máy chạy khoảng 10 đến 15 phút thì hoạt động được.
4. Xem máy hoạt động đúng yêu cầu không (các trục lăn, hệ thống trộn thuốc rửa, hệ thống sấy khô film...).
5. Đưa film vào cửa nhận film đúng vị trí.
6. Nhận film từ cửa ra.
7. Tắt máy bằng công tắc Power vị trí OFF.
8. Bảo trì máy định kỳ.

LƯU Ý:

- * Chỉ được cho film kế tiếp vào khi đèn báo đợi tắt và âm thanh “bíp” phát ra.
- * Vệ sinh máy tốt khi thay thuốc, lau chùi sạch sẽ các trục lăn, súc rửa các bộ phận có liên quan đến hệ thống thải nước hay thuốc.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: **MÁY CẮT LỚP RĂNG HÀM MẶT**
MODEL: STRATO - 2000
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: VILLA SISTEMI MEDICALI Ý
SERIES: 03110451
CÔNG DỤNG: CHỤP X QUANG RĂNG TOÀN CẢNH
CÔNG SUẤT: 70W
ĐIỆN THẾ: 220V
NƠI CẤP PHÁT: CHƯƠNG TRÌNH PPMU
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 02/ 2005
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG X QUANG KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Bật cầu dao điện.
2. Bật công tắc vị trí ON.
3. Chờ máy quét tự động, khi màn hình hiển thị dòng chữ Machine setting xong bấm phím enter(↵).
4. Xem máy quét và màn hình hiển thị dòng chữ Wait for Machine setting, Press reset bấm phím ® xong chờ màn hình báo, đặt bệnh nhân vào đúng vị trí. Điều chỉnh đầu bệnh nhân đúng vị trí (bình diện giữa, cung răng) dùng đèn laser kiểm tra, khoá cố định bằng kẹp đầu.
5. Xem hiển thị báo STD Panoramic 74KV 10mA 15.0s đặt cassette vào, điều chỉnh các thông số KV, mA thích hợp bằng các phím tăng giảm trên bàn phím.
6. Chụp ở các thông số Từ 66 → 68 KV, 6 → 8mA, bấm phím enter(↵).
7. Khi đèn báo Ready sáng, màn hình hiển thị chữ Start Exam ta chuẩn bị chụp, bấm công tắc chụp và giữ yên đến khi máy chụp xong. Thả công tắc máy, máy sẽ trả về vị trí qui ước, hiển thị chữ Please Wait.
8. Cho bệnh nhân ra ngoài (patient exit) hiển thị Press →0←, bấm phím→0← xong máy sẽ trở về vị trí đầu.
9. Lấy cassette ra, tắt máy ở vị trí OFF, cắt cầu dao điện.

LƯU Ý:

- *. Mỗi lần chụp cách nhau 5 phút.
- *. Bảo trì máy định kỳ.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: X QUANG TẮNG SÁNG TRUYỀN HÌNH
MODEL: ICONOS – R 100
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: SIEMENS ĐỨC
SERIES: 4550 (đầu đèn)
CÔNG DỤNG: CHỤP, CHIẾU X QUANG CÓ TẮNG SÁNG
CÔNG SUẤT: 100 KVA
ĐIỆN THẾ: 3 Pha 380^V
NƠI CẤP PHÁT: PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 9/2006
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG X QUANG KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Đóng cầu dao điện.
2. Bật công tắc máy nút [I] vị trí ON.
3. Điều chỉnh các thông số kỹ thuật thích hợp(KVP, mA, cách chia film, dịch chuyển bàn...).
4. Đặt film vào bàn chụp theo đúng vị trí cần chia film, máy có thể chụp với film đặt trên mặt bàn.
5. Dịch chuyển bàn chụp và đầu đèn theo các phím chức năng.
6. Khảo sát bằng hệ thống tăng sáng, ghi hình cần thiết cho chuyên môn thông qua các phím chức năng phù hợp.
7. Tắt máy bằng công tắc Power [O] vị trí Off.
8. Bảo trì máy định kỳ.

LƯU Ý:

- * Đây là máy chụp có tăng sáng truyền hình nên thao tác phải chính xác, không sử dụng hệ thống chiếu thời gian dài gây ảnh hưởng bức xạ tia X.
- *. Người sử dụng máy phải thành thạo.
- *. Người không có trách nhiệm không được vận hành máy.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: **HỆ THỐNG CT SCANNER**
MODEL: PRONTO - SE
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: HITACHI NHẬT
SERIES: 8038 - A 17240502
CÔNG DỤNG: CHỤP CẮT LỚP XỬ LÝ BẰNG ĐIỆN TOÁN (CT SCANNER)
CÔNG SUẤT: 100KVA
ĐIỆN THẾ: 3 Pha 380^{VAC}
NƠI CẤP PHÁT: PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 10/ 2005
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG CT SCANNER KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Đóng cầu dao điện.
2. Bật công tắc máy nút [CPU] chờ màn hình hiển thị, bấm tiếp nút [gantry], khởi động máy in film Drypix 4000.
3. Chờ máy quét xong, Calibration máy (Warm up).
4. Cài đặt chương trình theo yêu cầu.
5. Đặt bệnh nhân lên bàn, điều chỉnh bàn và khung máy phù hợp theo từng loại kỹ thuật cần khảo sát.
6. Tiến hành khảo sát, kiểm tra các thông số, cho bệnh nhân về, xử lý ảnh, in phim.
7. Khi không sử dụng nữa Shut down máy, bấm phím Gantry, bấm CPU.
8. Bảo trì máy định kỳ.

LƯU Ý:

- * Đây là hệ thống chụp cắt lớp xử lý bằng điện toán (CT Scanner) có nhiều tính năng, nhiều chương trình khảo sát.
- * Người sử dụng phải thành thạo.
- * Người không có trách nhiệm không được vận hành máy.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TÊN MÁY: **X QUANG DI ĐỘNG TOSHIBA**
MODEL: IME – 100 L
HÃNG, NƯỚC SẢN XUẤT: TOSHIBA NHẬT
SERIES: W2D0827073
CÔNG DỤNG: CHỤP X QUANG DI ĐỘNG
CÔNG SUẤT: 5KVA
ĐIỆN THẾ: 220 VAC
NƠI CẤP PHÁT: PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ Y TẾ
TÌNH TRẠNG KHI LẮP ĐẶT: MỚI 100%
THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG: THÁNG 9/ 2008
NƠI ĐẶT MÁY: PHÒNG X QUANG KHOA CDHA
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Gắn chuỗi điện vào ổ cắm điện.
2. Bật chìa khoá công tắc máy.
3. Bật công tắc nguồn, chờ đèn hiển thị nguồn bật sáng và ổn định.
4. Điều chỉnh các thông số (KVP, mAs) phù hợp với các chỉ định chụp bằng các nút (+), (-) trên bảng chỉ thị.
5. Bấm công tắc phát tia gồm hai thì Ready và xray.
6. Khi không sử dụng tắt công tắc nguồn, khoá máy.
7. Điều chỉnh cần đầu đèn bằng các khoá tay trên thân máy.
8. Bảo trì máy định kỳ.

LƯU Ý:

- * Đây là máy chụp di động nên phải kẹp dây tiếp đất.
- * Khi di chuyển nên hạ đầu đèn ở vị trí khoá.

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TRUNG TÂM AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
Ký hiệu: QT1/ CĐHA

Long xuyên Ngày 25 tháng 3 năm 2009

**QUY TRÌNH TIẾP NHẬN - KHẢO SÁT
VÀ TRẢ KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG
KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH**

Biên soạn

Phụ trách đơn vị
Trưởng Khoa

Phê duyệt
Giám đốc

CN Nguyễn Trọng Hiếu

BS Đinh Xuân Thu

TS. BS Nguyễn Văn Sách

1. MỤC ĐÍCH:

Nhằm quy định cách thức tiếp nhận bệnh nhân, thực hiện khảo sát và trả kết quả cho từng bệnh nhân. Từ đó giúp cho bệnh nhân được khảo sát đúng yêu cầu và nhận kết quả nhanh chóng.

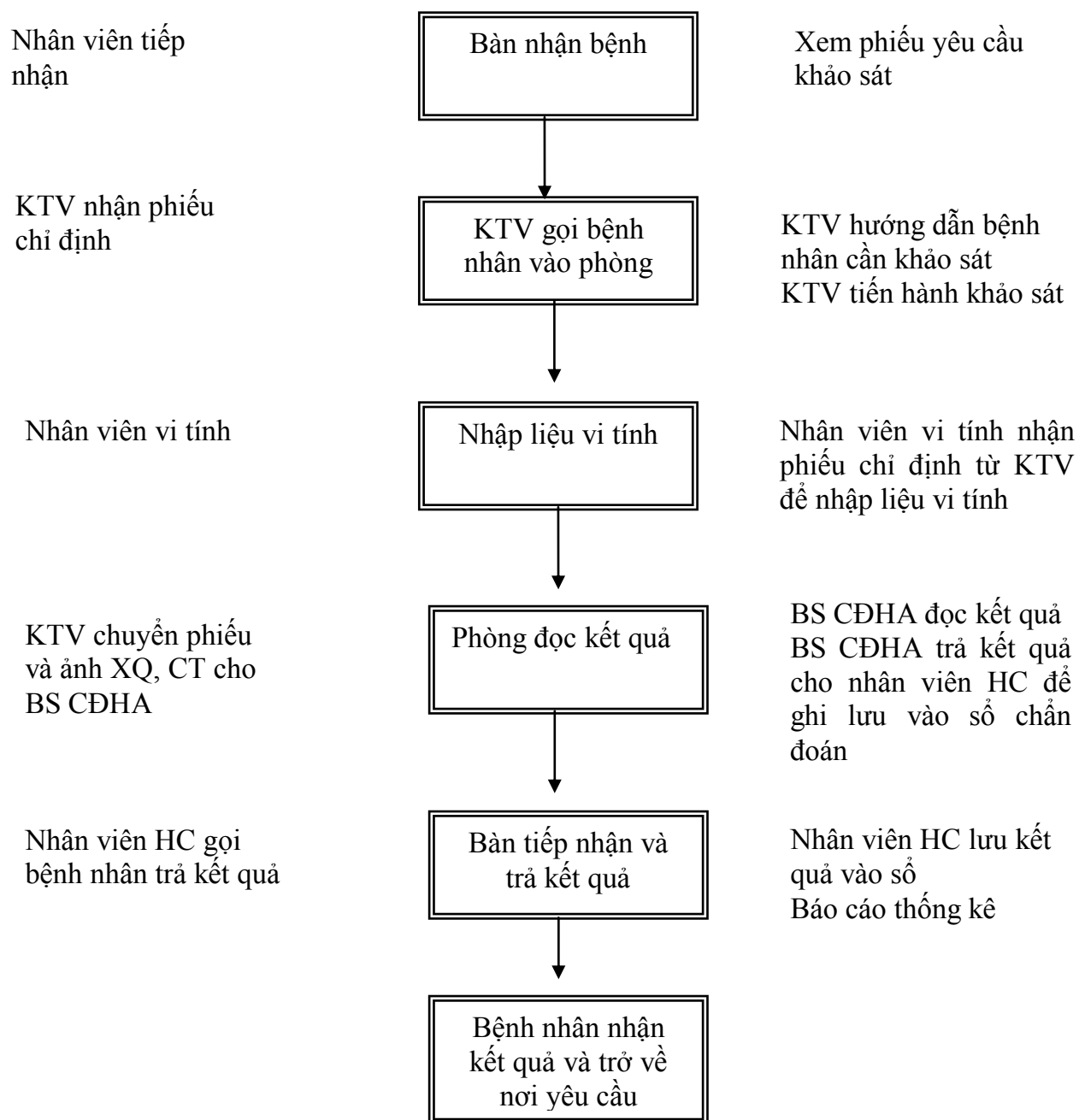
2. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Áp dụng cho tất cả bệnh nhân đến thực hiện khảo sát cận lâm sàng.

3. NỘI DUNG:

- a. Bệnh nhân đến và nộp phiếu yêu cầu cận lâm sàng tại bàn tiếp nhận.
- b. Ngồi chờ gọi tên vào phòng.
- c. Bệnh nhân được gọi tên vào phòng cần khảo sát.
- d. Sau khi khảo sát xong bệnh nhân ngồi đợi, chờ kết quả sau 30 phút.
- e. Bệnh nhân trở lại nơi gửi phiếu yêu cầu khảo sát cận lâm sàng.
- f. Nếu bệnh nhân khám sức khỏe theo chương trình thì nhận kết quả theo chương trình quy định.

QUY TRÌNH TIẾP NHẬN - KHẢO SÁT – VÀ TRẢ KẾT QUẢ



Ghi chú: Thời gian chờ nhận kết quả 30 phút sau khi được khảo sát xong

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TRUNG TÂM AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
Ký hiệu: QT2/ CĐHA

Long xuyên Ngày 25 tháng 3 năm 2009

QUY TRÌNH XỬ LÝ DỤNG CỤ NỘI SOI KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

Biên soạn

Phụ trách đơn vị
Trưởng khoa

Phê duyệt
Giám đốc

CN. Nguyễn Trọng Hiếu

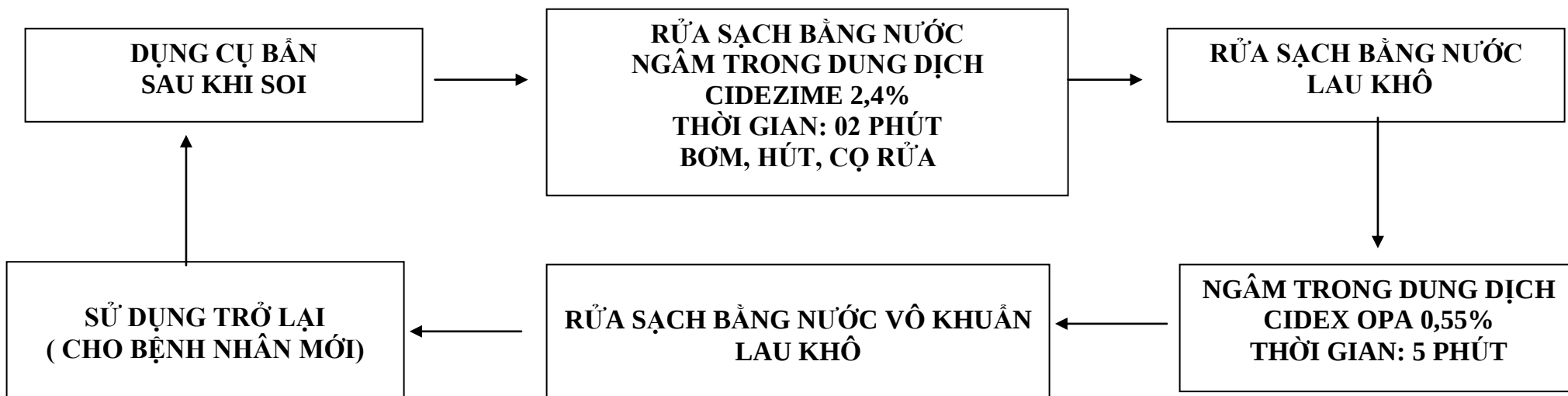
BS Đinh Xuân Thu

TS. BS Nguyễn Văn Sách

MUC LUC

Quy trình khử khuẩn dụng cụ không chịu nhiệt.....	trang 43
---	----------

QUY TRÌNH KHỬ KHUẨN DỤNG CỤ KHÔNG CHỊU NHIỆT DÙNG LẠI NGAY (ỐNG SOI DẠ DÀY – TÁ TRÀNG)



LƯU Ý:

1. Dụng cụ trước khi ngâm trong dung dịch khử khuẩn (DD Cidex) phải được làm sạch chất tiết, máu...
2. Tôn trọng nồng độ và thời gian ngâm dung dịch khử khuẩn.
3. Khi ngâm dụng cụ phải ngâm ngập trong dung dịch khử khuẩn.
4. Dụng cụ khi ngâm phải tháo rời các khớp khe.

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TRUNG TÂM AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
Ký hiệu: DMTB/ CĐHA

Long xuyên Ngày 25 tháng 3 năm 2009

DANH MỤC THIẾT BỊ KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

Biên soạn

Phụ trách đơn vị
Trưởng khoa

Phê duyệt
Giám đốc

CN Nguyễn Trọng Hiếu

BS Đinh Xuân Thu

TS. BS Nguyễn Văn Sách

DANH MỤC THIẾT BỊ TẠI KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

TÊN THIẾT BỊ	MODEL	NƯỚC SX	CÔNG SUẤT	NƠI CẤP PHÁT	TÌNH TRẠNG KHÍ LẮP ĐẶT	THỜI GIAN BẮT ĐẦU SỬ DỤNG
X quang cao tần XMA Infinity	XMS2 Intergrted HF-30	Mỹ	500 mA	P. VTTBYT	Mới 100%	Tháng 8/2002
X q Siemens Heliophos - D	Siemens 5350	Đức	500 mA	Sở y tế AG	Mới 100%	Tháng 9/1995
XQ di động Siemens polymobil III	Siemens 4564 100 XO 381	Đức	40 mA	Sở y tế AG	Mới 100%	Tháng 9/1995
XQ di động Toshiba Mobil	KCD – 10 M - 7	Nhật	300 mA	Sở y tế AG	Mới 100%	Tháng 12/1993
XQb có tăng sáng truyền hình	Mercury332–GeniusHf 6	Ý	220vac 750kw	P.P.M.U	Mới 100%	Tháng 02/2004
XQ di động Visitor T 15	Visitor T15 02 .07. 1026	Ý	200 mA	P.P.M.U	Mới 100%	Tháng 01/2004
XQ di động cao tần Mobileart Eco	Mobil ACT MUX - 10	Nhật	160mA	P. VTTBYT	Mới 100%	Tháng 3/2004
Máy rửa film tự động mini MI5	MI – 5 02 . 51 . 0416		175 W	P.P.M.U	Mới 100%	Tháng 3/2004
Máy rửa film Mini Medical 90/EP	MINI – MED - 90	Mỹ	7,5 A	P. VTTBYT	Mới 100%	Tháng 02/2005
Máy xấy khô film X quang			1500 W		Cũ	
Hệ thống nội soi dạ dày	PLYMPUS - JAP	Nhật	2 KVA	P. VTTBYT	Mới 100%	Tháng 4/2001
Hệ thống nội soi niệu Xion	PCH 01 D,PMV M2MDE	Đức	700 W	P.P.M.U	Mới 100%	Tháng 3/2004
Siêu âm trắng đen ALOKA	ALOKA SSD – 1000	Nhật		P. VTTBYT	Mới 100%	Tháng 10/1999
Siêu âm trắng đen ALOKA	ALOKA SSD - 500	Nhật		P. VTTBYT	Mới 100%	Tháng 12/2001
SA trắng đen Toshiba Capasee	SSA 220A	Nhật	500 VA	P. VTTBYT		Tháng 7/1993

SA trắng đen màn hình 9 inches	SDU – 350 XL	Nhật	200 VA	P. VTTBYT	Mới 100%	Tháng 3/2004
Máy cắt lớp răng hàm mặt	STRATO - 2000	Ý	70 W	P.P.M.U	Mới 100%	Tháng 02/2005
Hệ thống CT Scanner	PRONTO - SE	Nhật	100 KVA	P. VTTBYT	Mới 100%	Tháng 10/2005
XQ tăng sáng truyền hình	ICONOS – R 100	Đức	100 KVA	P.VTTBYT	Mới 100%	Tháng 9/2006
X quang di động Toshiba	IME - 100L	Nhật	5 KVA	P.VTTBYT	Mới 100%	Tháng 9/2008
Siêu âm trắng đen Hitachi	EUB 500	Nhật	1500VA	P.VTTBYT	Mới 100%	Tháng 3/2007
Siêu âm trắng đen ALOKA	PROSOUND 2	Nhật	300VA	P.VTTBYT	Mới 100%	Tháng 11/2008

LƯU Ý:

- Những thiết bị còn trong chế độ bảo hành của các nhà cung cấp sẽ được bảo trì theo hợp đồng cung cấp thiết bị và do nhà cung cấp chịu trách nhiệm, thời gian tối thiểu cho mỗi lần bảo trì cách nhau 3 (ba) tháng một lần dưới sự giám sát của nhân viên vận hành thiết bị và nhân viên phòng VTTBYT bệnh viện.
- Những thiết bị đã qua thời hạn bảo hành Khoa CDHA trình lên BGD và Phòng VTTBYT xem xét và ký hợp đồng bảo trì định kỳ theo qui định, thời hạn bảo trì cho mỗi thiết bị cách nhau 3 (ba) tháng một lần. Và được giám sát bởi nhân viên vận hành thiết bị và đại diện phòng VTTBYT bệnh viện.
- Khi thiết bị hỏng hóc khoa CDHA báo cáo phòng VTTBYT bệnh viện để có kế hoạch sửa chữa.
- Tất cả các thiết bị sau khi bảo trì và sửa chữa sẽ được ghi vào sổ quản lý sửa chữa thiết bị y tế và ghi vào lý lịch máy.

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG
TÂM AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
Ký hiệu: DMTLBN/ CĐHA

Long xuyên Ngày 25 tháng 3 năm 2009

DANH MỤC TÀI LIỆU BÊN NGOÀI KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

Biên soạn

Phụ trách đơn vị
Trưởng khoa

Phê duyệt
Giám đốc

CN Nguyễn Trọng Hiếu

BS Đinh Xuân Thu

TS. BS Nguyễn văn Sách

DANH MỤC TÀI LIỆU BÊN NGOÀI HIỆN HÀNH TẠI KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

STT	TÊN TÀI LIỆU	MÃ SỐ	TÁC GIẢ/ NƠI BAN HÀNH	NĂM BH	NƠI LƯU TRỮ TỦ TÀI LIỆU, MT	GHI CHÚ
01	Whole body computed tomography	1	Otto H. Wegener	1992	Phòng CT Scanner	
02	Diagnostic nuclear medicine Volume 1	2	Alexander Gottschalk. MD		Phòng CT Scanner	Nguyên bản
03	Diagnostic nuclear medicine Volume 2	3	Alexander Gottschalk. MD		Phòng CT Scanner	Nguyên bản
04	Texbook of Nuclear Medicine Volume 2	4	John Harbert. MD	1984	Phòng CT Scanner	Nguyên bản
05	Clinical Radionuclide Imaging Volume 1	5	Leonard M. Freeman		Phòng CT Scanner	Nguyên bản
06	Clinical Radionuclide Imaging Volume 2	6	Leonard M. Freeman		Phòng CT Scanner	Nguyên bản
07	Clinical Radionuclide Imaging Volume 3	7	Leonard M. Freeman		Phòng CT Scanner	Nguyên bản
08	Nuclear Medicine	8	Michael OÙ Connor, Ph. D		Phòng CT Scanner	Nguyên bản
09	Atlas de Dermatologie	9			Phòng CT Scanner	Nguyên bản
10	Dermatologie	10	Robert Degos	1964	Phòng CT Scanner	Nguyên bản
11	Differential Diagnosis In Computed Tomography	11	Francis A. Burgener		Phòng CT Scanner	Nguyên bản
12	Cẩm nang siêu âm	12	Nhà xuất bản Y học	1997	Phòng CT Scanner	
13	Diagnostic Imaging and Radiation the Rapycatalog	13			Phòng CT Scanner	Nguyên bản
14	Principles of Internal Medicine	14	Harrisóns		PhòngCT Scanner	Nguyên bản
15	Những chiều thể chụp hình tia X	15			Phòng CT Scanner	
16	Bộ tài liệu máy tăng sáng truyền hình Mercury 332	16	Nhà cung cấp máy		Phòng CT Scanner	
17	Bộ tài liệu máy X quang di động Shimadzu Mobileart ECO	17	Nhà cung cấp máy		Phòng CT Scanner	
18	Hướng dẫn sử dụng máy X quang G100 RAD CMP 200	18	Nhà cung cấp máy		Phòng CT Scanner	
19	Pháp lệnh An toàn & KSBX	19	Chính phủ	25/6/96	Phòng CT Scanner	
20	Nghị định 50/1998/NĐ - CP	20	Chính phủ	16/7/98	Phòng CT Scanner	Thi hành

						pháp lệnh AT&KSBX
21	Quy định sử dụng và bảo quản liều kế cá nhân	21	Phòng ATBX Việãt nam nghiên cứu hạt nhân Dalat	1997	Phòng CT Scanner	
22	Kỹ thuật X quang quy ước	22	BV Chợ rẫy	2006	Phòng CT Scanner	TL nội bộ
23	TCVN ISO 9001:2000 Hệ thống quản lý chất lượng – các yêu cầu	23		2000	Phòng CT Scanner	
24	Bộ tài liệu hệ thống CT Scanner Hitachi Pronto SE	24	Nhà cung cấp		Phòng CT Scanner	
25	Bộ tài liệu X quang tăng sáng truyền hình SIEMENS Iconos R 100	25	Nhà cung cấp		Phòng CT Scanner	
26	Bài giảng CT		Tài liệu tham khảo		Máy tính P. CT	
27	Hình ảnh tuyến vú		Tài liệu tham khảo		Máy tính P. CT	
28	Bài giảng CT, XQ ngực 2006		Tài liệu tham khảo		Máy tính P. CT	
29	KTCT		Tài liệu tham khảo		Máy tính P. CT	
30	Phân tích		Tài liệu tham khảo		Máy tính P. CT	

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG
TÂM AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
Ký hiệu: DMTLNB/ CĐHA

Long xuyên Ngày 25 tháng 3 năm 2009

DANH MỤC TÀI LIỆU NỘI BỘ HIỆN HÀNH KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

Biên soạn

Phụ trách đơn vị
Trưởng khoa

Phê duyệt
Giám đốc

CN Nguyễn Trọng Hiếu

BS Đinh Xuân Thu

TS. BS Nguyễn văn Sách

DANH MỤC TÀI LIỆU NỘI BỘ HIỆN HÀNH TẠI KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

TT	Tên tài liệu	Mã số	Lần ban hành	Ngày ban hành	Nơi lưu trữ		Lần sửa đổi				
					Máy tính	Tủ tài liệu	01	02	03	04	05
01	Sổ tay chất lượng Bệnh viện	01	01	25/3/09		x					
02	Quy chế khoa CĐHA	02	01	10/4/09		x					
03	Sổ quản lý sửa chữa thiết bị y tế	03				x					

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TRUNG TÂM AN GIANG
KHOA CDHA**

PHIẾU MƯỢN HỒ SƠ/ TÀI LIỆU

Họ và tên:.....Đơn vị:.....
Đề nghị đơn vị:..... vui lòng cho mượn những tài liệu sau:.....
.....

TT	Tên tài liệu/ hồ sơ	Thời gian trả dự kiến	Mục đích sử dụng

Ngày..... tháng.... Năm 200...

Người đề nghị

Ý kiến của đơn vị cung cấp

☐ Chấp nhận ☐ Không chấp nhận

Lý do không chấp nhận:.....
.....

Ngày.... Tháng....năm 200....

Người cung cấp

Tình trạng tài liệu/ hồ sơ khi trả:

☐ Chấp nhận

☐ Không chấp nhận

Ý kiến khác:.....
.....

Ngày.... Tháng.... Năm 200....

Người cung cấp

Người đề nghị

**BỆNH VIỆN ĐA KHOA
TRUNG TÂM AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
Ký hiệu: MTCL/ CĐHA

Long xuyên Ngày 25 tháng 3 năm 2009

MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

Biên soạn

Phụ trách đơn vị
Trưởng Khoa

Phê duyệt
Giám đốc

CN Nguyễn Trọng Hiếu

BS Đinh Xuân Thu

TS. BS Nguyễn Văn Sách

MUC LUC

Tên mục tiêu:	trang
Mục tiêu 1 Tăng chất lượng ảnh X quang.....	55
Mục tiêu 2 Giảm tỉ lệ hư hỏng film ở mức 4%.....	57

TÊN MỤC TIÊU 1	TĂNG CHẤT LƯỢNG ẢNH X QUANG
Mục đích	Tăng chất lượng ảnh X quang, 90% ảnh X quang Ngực đúng chiều thể và độ tương phản film phù hợp với chỉ định của lâm sàng.
Nguồn dữ liệu	Phòng kế hoạch tổng hợp bệnh viện/ khoa CDHA
Kết quả phải đạt	Tăng chất lượng ảnh X quang, 90% ảnh chụp Ngực đúng chiều thể và độ tương phản film phù hợp với chỉ định.
Công thức tính	<u>10% Film X quang không đạt do các lỗi:</u> Bệnh nhân cử động khi chụp. Tư thế bệnh nhân không thuật lợi cho khảo sát (bệnh nhân chụp phổi tư thế nằm...) Bệnh nhân bị chấn thương nặng không thể xoay trở theo đúng chiều thể chụp X quang cơ bản. <u>Kiểm tra tỉ lệ ảnh không đạt:</u> * Ảnh chụp X quang ngực không đạt phản hồi từ khoa trại được gửi về khoa CDHA hàng tháng. * Căn cứ vào phiếu báo cáo sản phẩm/ dịch vụ không phù hợp (NCR) do khoa trại phản hồi. * Khoa CDHA tổng hợp, lập bảng báo cáo tỉ lệ ảnh không đạt trong tháng.
Tần suất hoạt động	Hàng tháng
Người chịu trách nhiệm vận hành	Ban chủ nhiệm khoa CDHA và các khoa lâm sàng
Người chịu trách nhiệm chính	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh
Kế hoạch hành động	Xem bảng kế hoạch bên dưới

BẢNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Stt	Hành động	Trách nhiệm	Thời gian				
			Tháng 4 đến tháng 12/ 09				
1.	Giải thích cận kẽ để người bệnh hợp tác tốt nhằm thực hiện kỹ thuật chụp đúng chiều thể	KTV CDHA					
2.	Đảm bảo điều chỉnh các thông số kỹ thuật của máy X quang, CT Scan đúng trị số chuẩn.	KTV CDHA					
3.	Điều chỉnh và xoay trở bệnh nhân ở các tư thế thuận lợi cho khảo sát, hạn chế gây ảnh hưởng đến sức khỏe người bệnh.	KTV CDHA					
4.	Thống kê, báo cáo hàng tháng, quý, năm cho phòng KHTH.	ĐD Hành chánh khoa					

TÊN MỤC TIÊU 2	GIẢM TỈ LỆ HƯ HỎNG FILM Ở MỨC 4% VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐÚNG QUI TRÌNH VÀ AN TOÀN
Mục đích	Giảm tỉ lệ hư hỏng ở mức 4%.
Nguồn dữ liệu	Khoa Dược/ Phòng VTTBYT/ Khoa CDHA
Kết quả phải đạt	Giảm tỉ lệ hư hỏng Film ở mức 4%
Công thức tính	* 4% Film X quang hư hỏng do các lỗi: - Film bị nhiễm, sáng trong bảo quản, trong thao tác lắp vào và lấy ra khỏi dụng cụ giữ film(Cassette) trong phòng rửa film. - Chụp sai yếu tố kỹ thuật(KVP, MAS...). - Lỗi do thao tác tráng rửa Film từ máy rửa hoặc do hoá chất tráng rửa film. * Vận hành thiết bị chưa đúng qui trình hướng dẫn. * Công thức tính: $\frac{(\text{Số film đã chụp cho bệnh nhân})}{(\text{Số film đã sử dụng trong tháng (tồn đầu + nhập - tồn cuối)})} \times 100\%$
Tần suất báo cáo	Hàng tháng
Người chịu trách nhiệm vận hành	KTV trưởng khoa CDHA KTV CDHA
Người chịu trách nhiệm chính	Trưởng khoa CDHA
Kế hoạch hành động	Xem bảng kế hoạch bên dưới

BẢNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Stt	Hành động	Trách nhiệm	Thời gian				
			Tháng 4 đến tháng 12/ 09				
1.	Đảm bảo việc bảo quản film và hoá chất rửa film đúng qui định, thao tác trong phòng rửa film chính xác.	KTV CDHA					
			←				→
2.	Bảo quản và vận hành thiết bị đúng qui trình.	KTV CDHA KTV Trưởng khoa					
			←				→
3.	Kiểm tra thiết bị định kỳ, phát hiện sớm hỏng hóc và sửa chữa kịp thời thiết bị để bảo đảm thiết bị hoạt động ổn định	KTV CDHA Phòng VTTBYT KTV Trưởng khoa					
			←				→
4.	Thống kê, báo cáo hàng tháng, quý, năm cho phòng KHTH.	KTV Trưởng khoa KTV CDHA Phòng VTTBYT					
			←				→

Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An giang	BÁO CÁO SẢN PHẨM/ DỊCH VỤ KHÔNG PHÙ HỢP (NCR)	Số: Ngày:
1. Nội dung sự không phù hợp:		
2.Tài liệu liên quan (nếu có):		
3.Nguyên nhân (nếu cần):		
Người lập:		
4.Hình thức xử lý: ☐ Làm lại ☐ Nhân nhượng ☐ Trả lại nhà cung cấp ☐ Hình thức khác ☐ Hạ cấp ☐ Loại bỏ		
Ghi chú: (Mô tả cụ thể cách xử lý)		
Người duyệt hình thức xử lý:		Ngày:
Người thực hiện:		Ngày hoàn thành:
Phân công người giám sát:		
Hành động khắc phục và phòng ngừa: Có ☐ Không ☐		
5.Giám sát: ☐ Thỏa mãn. ☐ Không thỏa mãn. Lập báo cáo mới số:		
Ghi chú: (Mô tả bằng chứng việc giám sát):		
Người giám sát:		Ngày:

BÁO CÁO THEO DÕI THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG 02

	TÒN ĐẦU + NHẬP MỚI	TÒN CUỐI	SỐ FILM ĐÃ SỬ DỤNG	SỐ FILM ĐÃ CHỤP CHO BỆNH NHÂN	TỈ LỆ %	KẾT QUẢ
THÁNG 4/ 09	8473	2071	6402	6156	96	
THÁNG 5/ 09	6471	1612	4859	4672	96	
THÁNG 6/ 09	6512	679	5833	5609	96	
THÁNG 7/ 09	679 + 5600 = 6279	867	5412	5204	96	
THÁNG 8/ 09	867 + 5100 = 5967	766	5201	5001	96	
THÁNG 9/ 09						
THÁNG 10/ 09						
THÁNG 11/ 09						
THÁNG 12/ 09						

Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang		SỔ THEO DÕI MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG 01 BỘ PHẬN: Phòng X quang				
THÁNG 4/ 09	BỘ PHẬN	Số film đã chụp cho bệnh nhân	Số film không đạt	Tỉ lệ %	Kết quả	Xác nhận
	Khoa Nội	298	5	1,67		
	Khoa Ngoại TH	198	1	0,5		
	Khoa Truyền nhiễm	86	2	2,32		
	Khoa HSCC	226	6	2,65		
	Khoa Lao	80				
	Khoa CTCH	85				
	Khoa Nhi	111	3	2,70		
	Khoa Cấp cứu và các khoa lễ khác	642	4	0,62		
	TỔNG CỘNG	1726	21	1,21		

Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang		SỔ THEO DÕI MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG 01 BỘ PHẬN: Phòng X quang				
THÁNG 5/ 09	BỘ PHẬN	Số film đã chụp cho bệnh nhân	Số film không đạt	Tỉ lệ %	Kết quả	Xác nhận
	Khoa Nội	240	3	1,25		
	Khoa Ngoại TH	185				
	Khoa Truyền nhiễm	91				
	Khoa HSCC	199	4	2,01		
	Khoa Lao	73				
	Khoa CTCH	98				
	Khoa Nhi	59				
	Khoa Cấp cứu và các khoa lễ khác	562	5	0,88		
	TỔNG CỘNG	1507	12	0,79		

Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang		SỔ THEO DÕI MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG 01 BỘ PHẬN: Phòng X quang				
THÁNG 6/ 09	BỘ PHẬN	Số film đã chụp cho bệnh nhân	Số film không đạt	Tỉ lệ %	Kết quả	Xác nhận
	Khoa Nội	283	5	1,76		
	Khoa Ngoại TH	179				
	Khoa Truyền nhiễm	194				
	Khoa HSCC	207	4	1,93		
	Khoa Lao	65				
	Khoa CTCH	91				
	Khoa Nhi	135	3	2,22		
	Khoa Cấp cứu và các khoa lẻ khác	725	6	0,82		
	TỔNG CỘNG	1879	18	0,95		

Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang		SỔ THEO DÕI MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG 01 BỘ PHẬN: Phòng X quang				
THÁNG 7/ 09	BỘ PHẬN	Số film đã chụp cho bệnh nhân	Số film không đạt	Tỉ lệ %	Kết quả	Xác nhận
	Khoa Nội	218				
	Khoa Ngoại TH	277				
	Khoa Truyền nhiễm	96				
	Khoa HSCC	162	1	0,61		
	Khoa Lao	80				
	Khoa CTCH	132	2	1,51		
	Khoa Nhi	127	4	3,14		
	Khoa Cấp cứu và các khoa lễ khác	682				
	TỔNG CỘNG	1774	7	0,39		

Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang		SỔ THEO DÕI MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG 01 BỘ PHẬN: Phòng X quang				
THÁNG 8/ 09	BỘ PHẬN	Số film đã chụp cho bệnh nhân	Số film không đạt	Tỉ lệ %	Kết quả	Xác nhận
	Khoa Nội	325	5	1,53		
	Khoa Ngoại TH	224	3	1,33		
	Khoa Truyền nhiễm	67				
	Khoa HSCC	118	3	2,54		
	Khoa Lao	33				
	Khoa CTCH	110				
	Khoa Nhi	114				
	Khoa Cấp cứu và các khoa lễ khác	712				
	TỔNG CỘNG	1703	11	0,64		